TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/ HNGĐ - ST
Ngày 22/9/2022
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cử

Bà Trần Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô *tham gia phiên toà:* Bà Giang Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2022/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06 /2022/HNGĐ - QĐ ngày 9 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị O, sinh năm 1996, địa chỉ: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn V, sinh năm 1992, địa chỉ: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

Tại phiên tòa có mặt chị O. Vắng mặt anh V (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai chị O trình bày: Chị và anh V được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình vào ngày 24/12/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi chửi, không tôn trọng nhau dẫn đến đời sống vợ chồng không có hạnh phúc mặc dù chị đac cố gắng khắc phục nhưng đời sống của vợ chồng không cải thiện được. Tháng 9/2019 chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống,

từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Đến nay chị O xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị xin được ly hôn anh Đỗ Văn V.

Về con chung: chị và anh V có một con chung là cháu Đỗ Ngọc Bảo C, sinh ngày 07/7/2018. Khi ly hôn chị O xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Bảo C không yêu cầu anh V cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị O xác định vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không đề nghị Tòa án gải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã đến này tống đạt thông báo thụ lý và tống đạt thông báo yêu cầu anh Đỗ Văn V cung cấp các tài liệu liên quan đến yêu cầu xin ly hôn của chị O nhưng anh V đều nhận các văn bản Tòa án giao nhưng không ký biên bản giao nhận và từ chối làm việc với Tòa án.

Tại biên bản xác minh ngày 27/5/2022 UBND xã Y đã cung cấp: Anh Đỗ Văn V và chị Đoàn Thị O tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Lâm năm 2015. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng địa phương không nắm rõ nhưng hiện nay anh V đang là người nghiện ma túy là đối tượng địa phương đang theo dõi quản lý. Từ năm 2019 đến nay anh V và chị O không chung sống cùng nhau. Đến nay chị O xin ly hôn đề nghị Tòa án nhân dân giải quyết theo quy định của pháp luật. Về việc nuôi con sau khi vợ chồng ly hôn do hiện nay cháu Bảo Trâm còn nhỏ đang do chị O nuôi dưỡng, anh V là người nghiện ma túy nên đề nghị Tòa án xem xét giao con cho ai nuôi dưỡng để đảm bảo sự phát triển của cháu Bảo Trâm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự: xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời gian. Nguyên đơn chấp hành đúng qui định; bị đơn là anh Đỗ Văn V không chấp hành các qui định về tố tụng dân sự, không có mặt tại Tòa án để làm việc và trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị O gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Tại phiên tòa anh V vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh V theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sư.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị xử cho chị Đoàn Thị O được ly hôn với anh Đỗ Văn V.

Về con chung: Giao cháu cháu Đỗ Ngọc Bảo C, sinh ngày 07/7/2018 cho chị Đoàn Thị O trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu Bảo C đủ 18 tuổi, anh V không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Chị O không đề nghị nên không xem xét giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị O phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và yêu cầu của đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện bị đơn là anh Đỗ Văn V có hộ khẩu thường trú thôn Đông Đoài, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Yên Mô thụ lý giải quyết vụ án là đúng qui định tại Điều 28 và 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Đỗ Văn V đã được Tòa án báo gọi nhiều lần nhưng anh V không đến Tòa án để làm việc và cũng không trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị O và từ chối ký biên bản giao văn bản tố tụng của Tòa án. Tòa án đã tống đạt hợp lệ hai lần giấy triệu tập anh V đến tham gia phiên tòa nhưng anh V vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đỗ Văn V là phù hợp với Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị O và anh Đỗ Văn V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Lâm ngày 24/12/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cãi chửi nhau. Cuối năm 2019 chị O bế con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống.và cũng từ đó vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Đến nay chị O xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V. Anh V không trình bày quan điểm của mình về yêu cầu xin ly hôn của chị O và cũng không có biện pháp để giải quyết mâu thuẫn của vợ chồng mà tiếp tục cuộc sống ly thân mỗi người ở một nơi. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh V đã trầm trọng, anh chị sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện của chị O, xử cho chị Đoàn Thị O được ly hôn anh Đỗ Văn V là phù hợp với Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị O và anh V có một con chung là cháu Đỗ Ngọc Bảo Trâm, sinh ngày 07/7/2018. Hiện tại cháu Bảo Trâm đang ở cùng chị O. Chị O xin được nuôi cháu Bảo Trâm và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung. Do vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị O; giao cháu Đỗ Ngọc Bảo Trâm,

sinh ngày 07/7/2018 cho chị O trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu Bảo Trâm thành niên. Anh Đỗ Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và công nợ: Chị O không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 147 Bộ luật dân sự. Khoản 5 - Đều 27 - Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị O phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 - Đều 27 - Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị O. Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị O được ly hôn anh Đỗ Văn V. Quan hệ hôn nhân của chị Đoàn Thị O và anh Đỗ Văn V chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Ngọc Bảo C, sinh ngày 07/7/2018 cho chị Đoàn Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Bảo T thành niên. Anh Đỗ Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị O.

Anh Đỗ Văn V được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

3. Án phí: Chị Đoàn Thị O phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số AA/2021/0006329ngày 26/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

Án xử công khai sơ thẩm, chị O được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND huyện Yên Mô(1)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1)
- Chi cục THADS huyện Yên Mô (1)
- UBND xã Yên Lâm(1)
- Các đương sự (2)
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cử **Trần Thị Mão** **Nguyễn Thị Hoa**